

Số: 223/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 360/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hưng 1, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh **Huỳnh Bích V**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Mỹ Hưng 1, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình**;

Căn cứ **điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13 tháng 12** năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13 tháng 12** năm **2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Phạm Thị N và bị đơn anh Huỳnh Bích V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Huỳnh Bích V thống nhất để chị N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Ngọc Lan A, sinh ngày 22/6/2009.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị N và anh Huỳnh Bích V thống nhất anh V chưa phải cấp dưỡng nuôi con

Anh Huỳnh Bích V không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị N và anh Huỳnh Bích V thống nhất không yêu cầu

2.4 Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị N và anh Huỳnh Bích V thống nhất để chị Phạm Thị N nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà **chị N** đã nộp theo Biên lai thu số **0012347 ngày 13/12/2023** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, **chị N** được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- **UBND xã Mỹ Hòa;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

N K T